SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP. HCM

**TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU TDTT H. BC**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I - NĂM HỌC 2019 - 2020**

**MÔN: NGỮ VĂN 11 – Chương trình Chuẩn**

***Thời gian làm bài: 90 phút***

*(không tính thời gian giao đề)*

**I. ĐỌC – HIỂU: *(4,0 điểm)***

**Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:**

“... Với một tốc độ truyền tải như vũ bão, Internet nói chung, Facebook nói riêng hàm chứa nhiều thông tin không được kiểm chứng, sai sự thật, thậm chí độc hại. Vì thế, nó cực kì nguy hiểm, có thể gây ảnh hưởng xấu đến chính trị, kinh tế, đạo đức ... và nhiều mặt của đời sống, có thể gây nguy hại cho quốc gia, tập thể hay các cá nhân. Do được sáng tạo trong môi trường ảo, thậm chí nặc danh nên nhiều "ngôn ngữ mạng" trở nên vô trách nhiệm, vô văn hóa... Không ít kẻ tung lên Facebook những ngôn ngữ tục tĩu, bẩn thỉu nhằm nói xấu, đả kích, thóa mạ người khác. Chưa kể đến những hiện tượng xuyên tạc tiếng Việt, viết tắt, kí hiệu đến kì quặc, tùy tiện đưa vào văn bản những chữ z, f, w vốn không có trong hệ thống chữ cái tiếng Việt, làm mất đi sự trong sáng của tiếng Việt...”

(Trích Bàn về Facebook với học sinh, Lomonoxop.Edu.vn)

**Câu 1**: Chỉ ra biện pháp tu từ chính được sử dụng trong văn bản? (0.5 điểm)

**Câu 2**: Đoạn văn đề cập đến những tác hại nào của mạng xã hội Facebook? (0.5 điểm)

**Câu 3:** Nêu nội dung của đoạn văn trên? (1.5 điểm)

**Câu 4**: Bên cạnh tác hại khó lường, Facebook cũng có những tác dụng hữu ích. Anh/chị hãy tưởng tượng mình là tác giả bài viết trên để viết tiếp một đoạn văn (khoảng 4-6 câu) bàn về việc sử dụng mạng xã hội Facebook sao cho hiệu quả. (1.5 điểm)

**II*.*LÀM VĂN: *(6.0 điểm)***

Phân tích bài thơ Tự tình (bài II) của Hồ Xuân Hương

“Đêm khuya văng vẳng trống canh dồn,

Trơ cái hồng nhan với nước non.

Chén rượu hương đưa say lại tỉnh,

Vầng trăng bóng xế khuyết chưa tròn.

Xiên ngang mặt đất rêu từng đám,

Đâm toạc chân mây đá máy hòn.

Ngán nỗi xuân đi xuân lại lại,

Mảnh tình san sẻ tí con con !”

(Thơ Hồ Xuân Hương, NXB Văn học, Hà Nội, 1987)

Họ *và tên thí sinh: ……………………………………… Số báo danh………………..….Lớp: ……*

---HẾT ---

**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TP HCM**

**TRƯỜNG THPT NĂNG KHIẾU TDTT HBC**

**ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I - NĂM HỌC 2019 - 2020**

**MÔN: NGỮ VĂN 11 – Chương trình Chuẩn**

**I. Hướng dẫn chấm**

- Giám khảo nắm vững yêu cầu hướng dẫn chấm để đánh giá tổng quát bài làm của thi sinh, tránh trường hợp đếm ý cho điểm

- Linh động trong việc vận dung đáp án và thang điểm; khuyến khích những bài viết hay, giàu cảm xúc, có ý tưởng sáng tạo.

- Sau khi cộng điểm toàn bài, làm tròn đến chữ số thập phân thứ hai (7.25 làm tròn 7.3)

**II. Đáp án và thang điểm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | ĐÁP ÁN | ĐIỂM |
| **Phần I**  **(4.0 điểm)** | **Câu 1**: Biện pháp tu từ chính là: liệt kê  - Cho 0.0 điểm: trả lời chưa chính xác. | 0.5 |
| **Câu 2**: Đoạn văn đề cập đến những tác hại của mạng xã hội Facebook:  -Facebook chứa nhiều thông tin không kiểm chứng, sai sự thật gây nguy hại đến nhiều mặt đời sống của quốc gia, tập thể cá nhân.  - Gây ảnh hưởng xấu đến sự trong sáng của ngôn ngữ tiếng Việt  - Mở rộng giao tiếp ảo và khiến giao tiếp thực tế thu hẹp, làm ảnh hưởng đến đời sống tâm lí của con người.  \* Cho 0.25 khi Hs nêu được 1 ý  \* Cho 0.5 khi Hs nêu được 2/3 ý | 0.5 |
| **Câu 3**: Nội dung chính của đoạn văn là:  - Bàn về tác hại của Facebook/ Facebook và sự ảnh hưởng của nó đến các mặt đời sống xã hội. (hoặc cách diễn đạt khác hợp lý)  - Điểm 1.0: Nêu nội dung quá dài dòng, ý chưa gọn.  - Cho 0.0 điểm: câu trả lời chưa hợp lí, mơ hồ. | 1.5 |
| **Câu 4**: Viết đoạn văn:  - Yêu cầu HS nắm vững kĩ năng viết đoạn văn ngắn đảm bảo về hình thức, nội dung, không sai ngữ pháp, dùng từ, đặt câu.  - Tuổi trẻ cần nhận thức rõ mặt lợi, hại của Facebook để luôn là người dùng thông minh, hiệu quả, hướng tới cái đẹp, lành mạnh, có ích.  - Chỉ dùng Facebook một cách có mức độ cần thiết, không kết bạn dễ dãi, không đưa lên đó những nội dung xấu, tuyệt đối không làm ảnh hưởng tới người khác  **\* Lưu ý:** Nếu HS tách đoạn, trừ 0.25 điểm mỗi đoạn | 1.5 |
| **Phần II**  ***6.0 (điểm)*** | ***a.Yêu cầu về kĩ năng:***  - HS biết cách làm bài NLVH.  - Vận dụng tốt các thao tác lập luận.  - Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp.  - Khuyến khích các bài sáng tạo dựa trên những yêu cầu căn bản. | *0.5* |
| ***b. Yêu cầu kiến thức:*** |  |
| **\* Mở bài:** -Giới thiệu vài nét về tác giả và bài thơ “Tự tình II”  **\* Thân bài**:  1**: Hai câu đề**:**: Thời gian, không gian và tâm trạng nhân vật trữ tình**  - Câu 1: Bối cảnh không gian, thời gian.  + Thời gian là “*đêm khuya”* gợi nhiều tâm trạng.  + Không gian vắng lặng được gợi tả qua âm thanh tiếng trống canh “*văng vẳng”*.  + Từ “*dồn”* gợi tả bước đi dồn dập của thời gian và sự rối bời của tâm trạng.  - Câu 2: Nỗi cô đơn, buồn tủi và bẽ bàng về duyên phận của Hồ Xuân Hương.  + Cách ngắt nhịp 1/3/3, biện pháp đảo ngữ đưa từ *“trơ”* lên đầu câu có tác dụng nhấn mạnh.  + *“Trơ”* là tủi hổ, bẽ bàng, dãi dầu, thách thức.  + Sử dụng từ *“cái”* trước từ *“hồng nhan”* gợi sự rẻ rúng, mỉa mai.  + *“Cái hồng nhan” “trơ” “với nước non”* gợi sự dãi dầu, cay đắng của thân phận đồng thời cũng bộc lộ bản lĩnh ngang tàng, mạnh mẽ của Hồ Xuân Hương.  2:  **Hai câu thực: Nêu lên thực cảnh và thực tình của Hồ Xuân Hương**  - Cụm từ *“say lại tỉnh”* gợi lên cái vòng quẩn quanh, càng cảm nhận rõ nỗi đau thân phận.  - Hình ảnh vầng trăng *“bóng xế”* mà vẫn *“khuyết”, “chưa tròn”* vừa mang ý nghĩa tả thực vừa mang ý nghĩa tượng trưng: tuổi xuân đã qua đi mà nhân duyên chưa trọn vẹn.  **3. Hai câu luận: Nỗi niềm phẫn uất**  - Hình ảnh sự vật nhỏ bé, hèn mọn: *“rêu, đá”*.  - Biện pháp đảo ngữ, đối làm nổi bật sự phẫn uất của cỏ cây cũng là sự phẫn uất của tâm trạng.  - Sử dụng động từ mạnh *“xiên”, “đâm”* kết hợp với bổ ngữ *“ngang”, “toạc”* độc đáo thể hiện sự bướng bỉnh, ngang ngạnh, thái độ phản kháng.  **4. Hai câu kết: Tâm trạng chán chường, buồn tủi**  - Từ *“ngán”* gợi tả tâm trạng chán ngán, ngán ngẩm.  - Từ *“xuân”* mang hai nghĩa, vừa là “mùa xuân” vừa là “tuổi xuân”.  - Từ *“lại lại”* là hai từ đồng âm nhưng khác nghĩa. Từ *“lại”* thứ nhất nghĩa là thêm lần nữa, từ *“lại”* thứ hai nghĩa là trở lại.  - Thủ pháp tăng tiến: *mảnh tình – san sẻ - tí con con....* nhấn mạnh vào sự nhỏ bé dần, gợi nỗi xót xa tội nghiệp. Nhưng đằng sau câu chữ là khao khát mãnh liệt về hạnh phúc lứa đôi, khao khát được yêu thương, chia sẻ.  \* **Kết bà**i: Khẳng định lại vấn đề  - Mở rộng vấn đề, liên hệ, rút ra bài học | 0.5  1.5  1.0  1,25  1,25  0.5 |
| *LƯU Ý:*  HS có thể có kiến giải khác hoặc triển khai luận điểm theo nhiều cách khác nhau. GV đánh giá mức điểm dựa trên kĩ năng làm bài và nội dung toàn bài của HS. |  |